

ĐỀ ÔN TẬP HÈ TOÁN LỚP 4

ĐỀ SỐ 3

I. TRẮC NGHIỆM (Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng)

Câu 1: Giá trị của chữ số 8 trong số 28 245 301 là

- A. 8 000 B. 80 000 C. 800 000 D. 8 000 000

Câu 2: Số trung bình cộng của hai số là 45. Biết rằng số thứ nhất là 58. Tìm số thứ hai?

- A. 32 B. 90 C. 51 D. 18

Câu 3. $3\text{ kg } 7\text{ g} = \dots\dots\dots \text{ g}$

- A. 37 g B. 307 g C. 370 g D. 3007 g

Câu 4. Một cửa hàng trong 2 ngày bán được 620 kg gạo. Hỏi trong 7 ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo ? (Biết số gạo mỗi ngày bán được là như nhau).

- A. 4340 kg B. 434 kg C. 217 kg D. 2170 kg

Câu 5: Vườn rau nhà Minh có $\frac{3}{5}$ diện tích trồng rau cải, $\frac{4}{15}$ diện tích trồng rau su hào. Diện tích vườn còn lại để trồng hoa. Hỏi diện tích trồng hoa bằng bao nhiêu phần diện tích vườn rau?

- A. $\frac{13}{15}$ B. $\frac{2}{15}$ C. $\frac{1}{15}$ D. $\frac{3}{20}$

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Tìm x

- a) $75 \times x = 1800$ b) $1855 : x = 35$ c) $x : 204 = 543$

Câu 2: Tính:

- a) $\frac{3}{8} \times \frac{4}{9} + \frac{1}{12}$ b) $\frac{11 \times 21 \times 27}{9 \times 33 \times 14}$

Câu 3. Một cửa hàng ngày thứ nhất bán 180 tạ gạo, ngày thứ hai bán 270 tạ gạo, ngày thứ ba bán kém hơn ngày thứ hai một nửa. Hỏi trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu tạ gạo?

Câu 4. Một thửa ruộng có chiều dài 150 m, chiều rộng kém chiều dài 3 lần. Người ta trồng lúa ở đó. Cứ 10 m^2 thì thu hoạch được 5 kg thóc. Hỏi cả thửa ruộng đã thu hoạch bao nhiêu yến thóc?

Câu 5: Tính bằng cách hợp lý

a) $\frac{2}{7} + \frac{5}{9} + \frac{5}{7} + \frac{11}{13} + \frac{1}{3} + \frac{2}{13}$.

b) $\frac{1}{2} \times \frac{6}{13} + \frac{1}{3} \times \frac{6}{13} + \frac{1}{4} \times \frac{6}{13}$